TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ C
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **24**/2017/HSST
Ngày: 23/8/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ C, TỈNH TIỀN GIANG

Với thành phần Hội đồng xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Bà **Lê Thị Hồng Tâm.**

- *Các Hội thẩm*:

1. Ông **Huỳnh Ngọc Trứ**
2. Ông **Đặng Thế Ứng.**

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa*: Ông **Nguyễn Minh Cảnh.**

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa có*: Ông **Nguyễn Văn Sanh**, là Kiểm sát viên.

Trong ngày **23** tháng **8** năm **2017** tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường 4, thị xã C, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 21/2017/HSST ngày 30 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành T, sinh ngày 05/11/1998;

Nơi sinh: ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang;

Nơi ĐKHKTT: ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang;

Nghề nghiệp: không;

Trình độ văn hóa: lớp 10/12;

Cha: Nguyễn Văn T. Mẹ: Hồ Thị T;

Bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị bắt tạm giam ngày 21/4/2017 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* <u>*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*</u>:

1. Bà **Hồ Thị T**, sinh năm 1978. (có mặt)

Địa chỉ: ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Bà **Lê Thị C**, sinh năm 1968. (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp H, xã L, thị xã C, tỉnh Tiền Giang

* *Người làm chứng*:

1. Anh **Đặng Minh T**, sinh năm 1998. (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp H, xã L, thị xã C, tỉnh Tiền Giang

2. Anh **Võ Quốc K**, sinh năm 2001 (vắng mặt)

Người giám hộ: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1951 (bà ngoại của Khánh) (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp H, xã L, thị xã C, tỉnh Tiền Giang

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Thành T bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Tiền Giang truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Nguyễn Thành T là đối tượng nghiện ma túy, khoảng 16 giờ ngày 21/02/2017 T điều khiển xe mô tô biển số 63P1-107.83 của bà Hồ Thị T đến tiệm cầm đồ Mê Kông 3 tọa lạc tại ấp M, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang do anh Đặng Văn T làm chủ để cầm 01 điện thoại di động hiệu Oppo với giá 2.500.000 đồng. Sau đó, T điều khiển xe mô tô đến khu vực ngã ba Nhị Quí thuộc xã Nhị Quý, thị xã C gặp một đối tượng không rõ nhân thân để mua một bịch ma túy với giá 1.800.000 đồng.

Về đến nhà, Nguyễn Thành T phân bịch ma túy thành 02 bịch, một bịch lớn và một bịch nhỏ. Khoảng 20 giờ cùng ngày, T điện thoại rủ bạn là Đặng Minh T và Võ Quốc K đến nhà T chơi. Tại đây, T đem bịch ma túy nhỏ và dụng cụ hút ma túy ra cùng sử dụng với T và K, còn bịch ma túy lớn T bỏ vào túi quần trước bên phải. Trong lúc sử dụng, do sợ người nhà phát hiện, nên cả ba rủ nhau mang dụng cụ hút và phần ma túy chưa sử dụng ra cầu Nguyễn Văn H thuộc ấp H, xã L, thị xã C, tỉnh Tiền Giang tiếp tục sử dụng. Khi đi, K điều khiển xe mô tô biển số 63H8-1350 của bà Lê Thị C chở T và T. Đến khoảng 0 giờ ngày 22/02/2017 sau khi hút hết phần ma túy chưa sử dụng, cả ba đang ngồi nói chuyện thì lực lượng tuần tra Công an xã L phối hợp với Công an thị xã C đến kiểm tra.

Võ Quốc K cầm túi xách chứa dụng cụ hút ma túy bỏ chạy được 05m thì bỏ lại túi xách và tiếp tục chạy. Nguyễn Thành T sợ bị phát hiện cất giấu ma túy nên lấy ma túy trong túi quần trước ra bỏ xuống gốc cây dừa gần cầu Nguyễn Văn H rồi bỏ chạy. Công an tiến hành lập biên bản và mời Đặng Minh T về trụ sở làm việc.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 xe mô tô kiểu Dream, màu đen, biển số kiểm soát 63H8-1350; 01 bịch ny lon màu trắng được hàn kín, bên trong chứa tinh thể rắn trong suốt nghi là ma túy tổng hợp loại hàng đá được niêm phong, có chữ ký xác nhận của Đặng Minh T và người chứng kiến Hồ Phương D; 01 túi xách màu xanh, có quai màu xanh, trên túi ghi chữ Adidas, bên trong túi có một nỏ bằng thủy tinh dùng để sử dụng ma túy, một chai nhựa màu trắng có nắp màu đỏ, trên nắp có 02 lỗ, một lỗ được gắn với một nỏ bằng thủy tinh, một lỗ được gắn với một đoạn ống nhựa màu vàng trắng và ba cái bật lửa màu xanh.

Căn cứ vào kết luận giám định số 20/KLGĐ-PC54 ngày 26/02/2017 của Phòng kỹ thuật công an tỉnh Tiền Giang kết luận như sau:

Mẫu tinh rắn trong suốt bên trong 01 bịch ny lon màu trắng được hàn kín, để trong 01 phong bì được niêm phong có các chữ ký ghi họ, tên Đặng Minh Tuấn, Hồ Phương Dương và hình dấu tròn màu đỏ ghi Công an xã L, Công an thị xã C, tỉnh Tiền Giang gửi giám định có trọng lượng 2,1089gam, có Methamphetamine. Mephamphetamine là chấy ma túy nằm trong Danh mục II, STT 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ ban hành danh mục các chất ma túy và tiền chất.

Căn cứ vào bản kết luận bổ sung số 167/KLGĐ-PC54 ngày 27/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận như sau:

Hàm lượng Methamphetamine của mẫu tinh thể bên trong bao thư ghi niêm phong số 20 đề gày 24/02/2017 gửi giám định là 71,89%.

Căn cứ công văn số 181/PC54 ngày 22/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long về việc trả lời trọng lượng chất ma túy như sau: trọng lượng Methamphetamine trong 2,1089 gam mẫu là 1,5160 gam.

Tại Cáo trạng số 22/KSĐT ngày 29/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Nguyễn Thành T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thành T thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã C truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã C giữ quyền công tố giữ nguyên cáo trạng, không bổ sung gì thêm. Đồng thời, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã C trình bày luận tội đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự 2015 và Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T từ 2 năm đến 3 năm tù; vật chứng tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

XÉT THẤY:

Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Thành T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng Đặng Minh T, Võ Quốc K cũng như các các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng lúc 0 giờ ngày 22/02/2017 tại ấp H, xã L, thị xã C, tỉnh Tiền Giang, bị cáo Nguyễn Thành T đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tổng trọng lượng Methamphetamine có trong

2,1089 gam ma túy thu giữ là 1,5160 gam. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Thành T đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Cáo trạng số 22/KSĐT ngày 29/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Nguyễn Thành T là có căn cứ, đúng pháp luật, đúng người và đúng tội.

Xét bị Nguyễn Thành T là đối tượng nghiện ma túy, là người đã thành niên và có đầy đủ khả năng để nhận thức hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật nhưng để có ma túy sử dụng, bị cáo đã đi mua và cất giấu. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hại rất lớn cho xã hội, bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quy định về quản lý các chất gây nghiện về ma túy của nhà nước. Hành vi của bị cáo làm cho bản thân không những hủy hoại sức khỏe, bị thoái hóa về nhân cách và rối loạn hành vi mà còn gây mất an ninh trật tự xã hội, làm gia tăng các tệ nạn xã hội như trộm cắp, lừa đảo.. ảnh hưởng đến gia đình và là nguồn gốc, điều kiện để nảy sinh và lan truyền bệnh HIV/AIDS. Cho nên việc áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo là cần thiết, nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, gia đình bị cáo có công với cách mạng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Mặc khác, theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" có khung hình phạt từ 1 năm đến 5 năm, nhẹ hơn so với khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009, do đó Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như áp dụng một số quy định có lợi cho bị cáo được quy định tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự 2015 và tại điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

Vật chứng: Đối với 01 xe mô tô kiểu Dream, màu đen, biển số kiểm soát 63H8-1350 của bà Lê Thị C: cơ quan cảnh sát điều tra đã trao trả cho bà Lê Thị C nên không đặt ra xem xét.

Đối với 01 túi xách màu xanh, có quai màu xanh, trên túi ghi chữ Adidas, 01 nỏ bằng thủy tinh; 01 chai nhựa màu trắng có nắp màu đỏ, trên nắp có hai lỗ; 01 đoạn ống nhựa màu trắng; 03 bật lửa màu xanh và 01 bao thư niêm phong mẫu vật hoàn trả số 167/KLGĐ-PC54 ngày 27/5/2017 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hữu D, người chứng kiến Đặng Nhựt K, có hình dấu tròn màu đỏ ghi Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Long cần tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã C, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thành T phải nộp 200.000 đồng theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thành T** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 và Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự 2015; điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thành T 02 (hai)** năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 21/4/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu và tiêu hủy: 01 túi xách màu xanh, có quai màu xanh, trên túi ghi chữ Adidas, 01 nỏ bằng thủy tinh; 01 chai nhựa màu trắng có nắp màu đỏ, trên nắp có hai lỗ; 01 đoạn ống nhựa màu trắng; 03 bật lửa màu xanh và 01 bao thư niêm phong mẫu vật hoàn trả số 167/KLGĐ-PC54 ngày 27/5/2017 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hữu D, người chứng kiến Đặng Nhựt K, có hình dấu tròn màu đỏ ghi Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Long.

3. Về án phí : Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự ; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thành T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo Nguyễn Thành T được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo trình tự thủ tục xét xử phúc thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hồ Thị T có quyền kháng cáo phần bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền , lợi ích hợp pháp của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Thị C có quyền kháng cáo phần bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền , lợi ích hợp pháp của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

* ***Nơi nhận***:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thị xã C;
- Cơ quan THADS thị xã C;
- Bị cáo; NLQ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Lê Thị Hồng Tâm